

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày 25/3/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH HB

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Diêng và bà Nguyễn Thị Hoa.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh HB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh HB mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/HSST, ngày 24 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/HSST- QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: **Bùi Tiến D** - Sinh ngày 12/02/2002; Nơi cư trú: Xóm N, xã T P huyện C, tỉnh HB; CCCD 017202000751; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1970 và con bà Vũ Thị Ng, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 02 tiền án. Ngày 13/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 22/2022/HSST (Chưa được xóa án tích). Ngày 11/9/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 37/2023/HSST (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HB. (Được trích xuất có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm N, xã T P, huyện C, tỉnh HB. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/12/2024, chị Đinh Thị H đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 28S3 – 3074 từ nhà đến khu vực ngã ba xóm N, xã T, huyện C sang xóm Võ, xã TP, huyện C, tỉnh

HB. Tới nơi chị H dựng xe sát lề đường, sau đó đi xuống vườn cắt cỏ cho bò. Đến khoảng hơn 08h sáng cùng ngày, Bùi Tiến D quan sát thấy 01 chiếc xe mô tô màu

đỏ, BKS: 28S3-3074 dựng cách cổng nhà D khoảng 2m. D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. D đi lại gần chiếc xe mô tô, quan sát xung quanh thấy không có ai, D dùng tay dắt xe mô tô đi bộ về hướng đường bê tông từ xóm N đi xóm Võ, rời khỏi địa điểm ban đầu khoảng 50m, D dắt xe mô tô vào vườn keo (cách đường bê tông 05m), đặt xe nằm xuống, lấy cỏ, lá cây phủ lên xe mô tô để giấu xe không cho ai tìm thấy. Sau đó D về nhà đợi đến khi không có ai đi tìm sẽ mang xe đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Phát hiện xe mô tô bị mất, chị H đến Công an xã rình báo sự việc trên. Đến 11h30 ngày 11/12/2024, Bùi Tiến D nhận thức hành vi vi phạm của bản thân đã đến đầu thú tại Công an xã TP, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Ngày 12/12/2024 Cơ quan CSĐT- Công an huyện C yêu cầu định giá tài sản đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 28S3-3074, năm sản xuất 2005, số khung RPRWCH1PR5A000468, số máy LC 152FMH 02222577, đã qua sử dụng.

Ngày 12/12/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C có kết luận: Tại thời điểm ngày 11/12/2024, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 28S3-3074, năm sản xuất 2005, số khung RPRWCH1PR5A000468, số máy LC 152FMH 02222577 đã qua sử dụng, có tổng giá trị 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số: 05/CT- VKSCP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh HB đã truy tố Bùi Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Quá trình điều tra người bị hại chị Đinh Thị Hồng trình bày: Sáng ngày 11/12/2024, chị H đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 28S3 – 3074 từ nhà đến khu vực ngã ba xóm N, xã TP, huyện C sang xóm Võ, xã TP, huyện C, tỉnh HB. Tới nơi chị H dựng xe sát lề đường, sau đó đi xuống vườn cắt cỏ cho bò. Đến khoảng hơn 08h sáng cùng ngày khi cắt cỏ xong chị lên lấy xe để đi về thì phát hiện bị mất xe nên chị H đi tìm thì phát hiện xe bị giấu ở vườn keo, được che phủ bởi lớp cỏ và cành lá cây lên xe, nên đã làm đơn tố giác đến Công an xã TP.

Ngày 23/01/2025 chị Hồng đã nhận lại tài sản 01 chiếc xe máy đã bị chiếm đoạt. Về trách nhiệm dân sự: Chị H không có yêu cầu gì thêm, về hình phạt đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Bùi Tiến D mức án từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng lao động tự do, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Tiến D không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh HB, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh HB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến D đều khai nhận: Sáng ngày 11/12/2024, lợi dụng việc chị H sơ hở bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 28S3-3074, năm sản xuất 2005, số khung RPRWCH1PR5A000468. số máy LC 152FMH 02222577 đã qua sử dụng, có tổng giá trị 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) của chị H, địa chỉ: Xóm N, xã TP, huyện C, tỉnh HB.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Tài sản mà bị cáo trộm có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng Bùi Tiến D đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên Bùi Tiến D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung đối với bị cáo bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, trước khi phạm tội bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Đinh Thị Hồng đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, chị Hồng không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave , BKS: 28S3-3074, năm sản xuất 2005, số khung RPRWCH1PR5A000468, số máy LC 152FMH 02222577 của chị Đinh Thị Hồng. Quá trình điều tra Công an huyện C đã trao trả lại cho chị Hồng là chủ sở hữu hợp pháp.

[7]. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Bùi Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bị cáo Bùi Tiến D 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2024.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 BLTTHS. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND tỉnh HB;
- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện C;
- Phòng PC 10 CAT HB;
- Trại Tạm giam CA tỉnh H Bi;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh

